

Phần thứ hai. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Tên gói thầu: Thi công xây dựng sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và cung cấp lắp đặt nội thất tăng cường năng lực phục vụ giảng dạy, học tập tại Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ

2. Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất tăng cường năng lực phục vụ giảng dạy, học tập tại Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ

3. Địa điểm xây dựng: Số 2 Phạm Văn Đồng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

4. Chủ đầu tư: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

5. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế:

Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất tăng cường năng lực phục vụ giảng dạy, học tập tại Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ, với nội dung như sau:

+ Sửa chữa tổng thể 18 khu vệ sinh:

- Phá dỡ: Nền, sàn lát gạch ceramic, gạch ốp tường;

- Tháo dỡ trần thả cũ hỏng;

- Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, thiết bị điện;

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ;

- Phá dỡ tường ngăn, tường hộp kỹ thuật;

- Tháo dỡ vách ngăn, tháo dỡ bệ bàn đá chậu rửa;

- Tháo dỡ đường ống cấp thoát nước.

- Cải tạo: Xây tường ngăn, xây hộp kỹ thuật bằng gạch không nung;

- Chống thấm sàn, chân tường;

- Lát nền, sàn và ốp tường bằng gạch granite kt 300x600mm;

- Thay thế trực đường ống cấp, thoát nước;

- Lắp đặt vách ngăn, cửa đi, cửa sổ;

- Lắp đặt trần thả bằng trần nhôm tấm kt 600x600mm;

- Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, quạt hút mùi;

- Lắp đặt thiết bị vệ sinh mới (xí, tiểu nam, chậu rửa, phụ kiện);
- + Cửa đi, vách kính:
 - Tháo dỡ cửa đi bằng nhựa lõi thép đã cũ hỏng tại một số phòng học, căn phòng; tháo dỡ vách nhôm kính khu thang bộ.
 - Sản xuất, lắp đặt thay thế bằng cửa đi, vách kính bằng hệ nhôm xingfa (hoặc tương đương), hệ phụ kiện đồng bộ Kinlong, kính dán an toàn dày 6.38mm.
- + Cải tạo khu sân tầng 5:
 - Phá dỡ lớp gạch lát nền đã cũ hỏng, phòng rộp
 - Tháo dỡ cửa đi cũ hỏng;
 - Lát gạch granite kt 600x600mm;
 - Thay thế 02 bộ cửa đi, thi công lắp đặt mới hệ cửa sổ hắt, vách kính bằng hệ nhôm xingfa hoặc tương đương, kính dán 02 lớp dày 6.38mm;
 - Thi công và lắp dựng hệ cột thép, kèo thép.
 - Lợp mái bằng tôn xộp chống nóng.
- + Phần nội thất phòng học:
 - Mua sắm thay thế bàn, ghế giáo viên; bàn, ghế học sinh đã cũ hỏng, xuống cấp cho các phòng học.
- + Sửa chữa, thay thế một số hạng mục xuống cấp khác.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian hoàn thành: 60 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu

Các tiêu chuẩn để đánh giá từng hạng mục công trình và công trình đạt các yêu cầu về chất lượng kỹ thuật trong quá trình thi công cần thiết tuân theo các điều kiện về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, các quy trình thí nghiệm, các chỉ tiêu kỹ thuật, các quy định về thi công và nghiệm thu hiện hành, các tiêu

chuẩn sử dụng tại biện pháp thi công phải là tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành bao gồm một số các tiêu chuẩn như sau:

*** Các tiêu chuẩn về quản lý chất lượng và tổ chức thi công:**

- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 3981-1985 về Trường Đại học - Tiêu chuẩn thiết kế.

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

-QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng.

- TCVN 3890:2023 Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí.

- TCVN 6477:2016 Tiêu chuẩn gạch bê tông.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575:2023 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXD-16-86 Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo công trình dân dụng.

- Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan

***Thông số kỹ thuật của thiết bị:**

STT	Thiết bị	Ghi chú
1	Bàn giáo viên	Bàn khung thép sơn tĩnh điện màu trắng. Khung bàn sử dụng ống thép 30x30x1.4mm được nối bằng thanh giằng 20x40x1mm. Bàn có hộc tủ liền ngăn cánh mở có khóa bên trong có 01 đợt chia làm 2 ngăn.

STT	Thiết bị	Ghi chú
		Bàn sử dụng gỗ tự nhiên cao su ghép thanh phủ Poly theo tiêu chuẩn bề mặt AB tạo độ đồng đều về màu sắc dày 17mm. Kích thước tổng thể: W1200xD600xH750 (mm).
2	Ghế giáo viên	Ghế dùng cho giáo viên khung sắt sử dụng thép ống 25x25mm, sơn tĩnh điện , đệm tựa mút bọc vải nỉ màu đỏ. KT:W450x D540xH950 (mm).
3	Bàn học sinh	<p>Kích thước tổng thể: W1200 x D450 x H750(mm). Dung sai kích thước sản phẩm ± 5 (mm).</p> <p>Mặt bàn làm bằng gỗ tự nhiên cao su ghép thanh dày18mm. Kích thước mặt bàn: 1200x450x18 (mm)</p> <p>Đợt bàn để tài liệu được làm thép sơn tĩnh điện màu đen có đợt lỗ thoáng. Kích thước đợt để tài liệu: 1023x275x16(mm).</p> <p>Yếm chắn trước làm bằng gỗ tự nhiên cao su ghép thanh dày18mm. Kích thước yếm chắn: 1107 x 200 x18(mm)</p> <p>Phần khung bàn: Khung sắt sơn đen, sử dụng thép dày 1.4mm, sơn Epoxy Polyester Powder màu đen.</p> <p>Khung chân trụ ống oval 35x80x1.4mm được sản xuất trên công nghệ hàn cao tần, Hai khung chân trụ được nối với nhau bằng thanh trụ ống oval 30x55x1.4mm.</p> <p>Phần đỡ mặt bàn bằng thép tấm cắt bằng công nghệ laser uốn tạo hình, được liên kết bằng thanh giằng 25x25x1.2mm. Khung đế chân bàn tiếp đất bằng thép dày 0.9mm dập hình nguyên khối. KT đế chân : W450 x D55 x H40 (mm).</p>
4	Ghế học sinh	<p>Ghế học viên khung thép đặc biệt có độ cứng cao.</p> <p>Ghế sử dụng ống thép tròn $\varnothing 15,9$ được mạ Ni-Cr công nghệ cao tạo độ bóng sáng bóng sang trọng và thẩm mỹ, chân ghế uốn hình chữ U có thể chông các ghế lên gọng gàng, ghế có nút bịt chống trượt, trầy xước mặt sàn.</p> <p>Đệm tựa ghế được làm bằng nhựa nguyên sinh màu đen ép định hình. Tựa lưng ngấn được gắn vào 2 chân sau của ghế bằng 2 khung thép với hình dạng thiết kế uốn cong theo lưng người sử dụng giúp người ngồi thoải mái không mỏi lưng. Đệm ngồi hình vuông uốn cong mép xuống dưới cân đối với khung chân và tạo sự bền vững trong quá trình sử dụng với tần suất sử dụng cao.</p> <p>Kích thước tổng thể : W495xD445xH765(mm).</p>

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu có giải pháp tổ chức kỹ thuật thi công các hạng mục công trình thuộc gói thầu theo đúng các qui định nêu trong Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các tiêu chuẩn thi công, nghiệm thu hiện hành.

- Thực hiện kỹ thuật thi công, giám sát đảm bảo quy trình, trình tự đối với các văn bản chuyên ngành, lĩnh vực di tích văn hoá của các cấp.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung về biên bản, ký nghiệm thu giai đoạn, hạng mục, hoàn thành theo yêu cầu đối với lĩnh vực di tích.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị:

3.1 Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư: Nhà thầu cần sử dụng các loại vật tư, vật liệu theo đúng các yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu.

3.2 Yêu cầu máy móc thiết bị: Nhà thầu cần bố trí đủ số lượng, chủng loại máy móc thiết bị tối thiểu như yêu cầu nêu trong bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu;

Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng. Đồng thời, tuân thủ trình tự yêu cầu về hồ sơ, đánh giá thuộc lĩnh vực di tích văn hoá.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn: Theo quy định pháp luật hiện hành

6. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội qui qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.

- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.

- Có bố trí Lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

7.1 Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

7.2 Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của Thành phố.

7.3 Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng: TCVNXDVN-175 : 2005

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:

Nhà thầu phải có giải pháp thi công tổng thể, bố trí chung mặt bằng thi công trên công trường, giải pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

Được thực hiện theo Luật Xây dựng Số: 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 của Quốc hội, Luật sửa đổi Luật Xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Cụ thể trách nhiệm của Nhà thầu trong việc quản lý chất lượng công trình như sau:

- Chỉ được phép thi công những phần việc được ký kết tại Hợp đồng.
- Việc thi công phải theo đúng thiết kế đã được duyệt, áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của Bên mời thầu, cơ quan thiết kế, cơ quan giám sát và cơ quan giám định Nhà nước theo phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Chịu mọi trách nhiệm trước Bên mời thầu và trước pháp luật về chất lượng thi công xây dựng công trình kể cả những phần việc do Nhà thầu phụ thực hiện theo quyết định của hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.

- Vật tư, vật liệu sử dụng vào công trình phải có chứng nhận về chất lượng gửi cho Bên mời thầu để kiểm soát trước khi sử dụng.

- Tổ chức hệ thống đảm bảo chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công.

12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu.

- Yêu cầu các Nhà thầu phải tuân thủ đúng quy trình, quy phạm cho công tác thi công.

- Tất cả các vật tư thiết bị phải có chứng chỉ của Nhà sản xuất và Nhà thầu. Kinh phí chứng nhận chứng chỉ thuộc kinh phí Nhà thầu.

- Thi công từng phần có nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng theo đúng quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành.

Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chính trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các qui định hiện hành.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Tập II: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công